TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN KBANG** **TỈNH GIA LAI**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 91a/2023/QĐST-HNGĐ	*Kbang, ngày 28 tháng 11 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

- Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 108/2023/TLST-HNGĐ ngày 29/5/2023, giữa:

*Nguyên đơn: Anh Nguyễn Hùng C, sinh năm 1983;

Địa chỉ: Tổ X, khu phố P, phường A, thị xã B, tỉnh Bình Phước.

*Bị đơn: Chị Nguyễn Thị H1, sinh năm 1984;

Địa chỉ: Thôn Y, xã Đ, huyện K, tỉnh Gia Lai.

- Căn cứ vào khoản 3 Điều 144; Điều 147; Điều 212 và 213 của Bộ luật tố tụng dân sự 2015;

- Căn cứ vào Điều 357 và Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015;

- Căn cứ vào các Điều 51, 55, 57, 58, 81, 82, 83 và 84 của Luật HN&GĐ năm 2014;

- Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 20/11/2023;

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 20/11/2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh Nguyễn Hùng C và chị Nguyễn Thị H1.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Hai đương sự có 01 con chung tên Nguyễn Minh H2, sinh ngày 29/5/2015. Hai đương sự thống nhất thỏa thuận là giao con chung cho chị H1 được trực tiếp trông nom, chăm sóc, giáo dục và nuôi dưỡng cho đến khi cháu thành niên, có khả năng lao động. Anh C tự nguyện cấp dưỡng nuôi con chung theo định kỳ

hàng tháng với mức 1.500.000 đồng/tháng, thời điểm cấp dưỡng kể từ tháng 12/2023 cho đến khi cháu thành niên, có khả năng lao động.

Người không trực tiếp nuôi dưỡng con vẫn có quyền đến thăm nom con, người trực tiếp nuôi con không được cản trở nếu người không trực tiếp nuôi con không lạm dụng việc thăm nom con để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng con của người trực tiếp nuôi con.

Vì lợi ích của con, trong trường hợp người trực tiếp nuôi con không đảm bảo quyền lợi về mọi mặt của con, theo yêu cầu của một hoặc hai bên, Toà án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con. Hai đương sự đều có quyền và nghĩa vụ đối với con chung theo quy định của pháp luật.

Kể từ ngày chị H1 có đơn yêu cầu thi hành án cho đến khi anh C thi hành án xong khoản tiền cấp dưỡng thì hàng tháng anh C còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

- Về tài sản chung và nợ chung: Hai đương sự không có tài sản chung và nợ chung nên cùng không yêu cầu Tòa án giải quyết. Vì vậy, Tòa án không xem xét.

- Về án phí: Hai đương sự thỏa thuận anh C chịu toàn bộ án phí LH-ST là 150.000 đồng và án phí DS-ST phần cấp dưỡng nuôi con là 150.000 đồng nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí anh C đã nộp là 300.000 đồng theo Biên lai thu tạm ứng phí, lệ phí Tòa án số: 0003870 ngày 29/5/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Kbang, tỉnh Gia Lai; anh C đã nộp đủ án phí.

Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự *(LTHADS)* thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 LTHADS; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 LTHADS.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm ./.

Nơi nhận:
-TAND tỉnh Gia Lai;
-VKSND huyện Kbang;
-Các đương sự;
-UBND cấp xã (nơi ĐKKH);
-THADS huyện KBang;
-Lưu HSVA,VTTA.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Hồng Phương